

Số: 860 /KH-UBND

An Giang, ngày 31 tháng 12 năm 2019

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính tỉnh An Giang năm 2020

Căn cứ Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2011 của Chính phủ ban hành Chương trình Tổng thể Cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 – 2020 và Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 30c/NQ-CP; Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04 tháng 02 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 324/QĐ-UBND ngày 05 tháng 02 năm 2016 của UBND tỉnh ban hành Chương trình cải cách hành chính tỉnh An Giang giai đoạn 2016-2020; Quyết định số 2000/QĐ-UBND ngày 15 tháng 7 năm 2016 về Chương trình hành động nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) tỉnh An Giang giai đoạn 2016-2020, thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ X, nhiệm kỳ 2015-2020;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2020 trên địa bàn tỉnh An Giang, với các nội dung trọng tâm:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục triển khai công tác cải cách hành chính trên 06 lĩnh vực trọng tâm: cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; cải cách tổ chức bộ máy; cải cách tài chính công; hiện đại hóa hành chính theo Nghị quyết 30c/NQ-CP và Quyết định 324/QĐ-UBND.

- Đẩy mạnh hoàn thành các nhiệm vụ, mục tiêu, tổng kết Chương trình cải cách hành chính tỉnh An Giang giai đoạn 2016-2020 và xây dựng Chương trình cải cách hành chính tỉnh An Giang giai đoạn 2021-2030.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ chiến lược, xứng tầm nhiệm vụ, quan tâm sâu sát, chỉ đạo quyết liệt đối với công cuộc cải cách hành chính của tỉnh. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức về trình độ chuyên môn, đạo đức công vụ, nhất là đối tượng trực tiếp thực hiện cải cách hành chính.

- Lấy người dân, doanh nghiệp là trọng tâm phục vụ, nâng cao mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

- Thủ tục hành chính phải đảm bảo các quy định của pháp luật. Tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả đúng hoặc sớm hơn thời gian quy định, công khai, minh bạch. Thủ tục hành chính phải là động lực để nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp tham gia sản xuất, kinh doanh góp phần phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của tỉnh.

- Nâng cao hiệu quả cung ứng dịch vụ công trực tuyến và dịch vụ bưu chính công ích trong giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

- Cải cách tổ chức bộ máy nhà nước theo hướng tinh gọn, hiệu quả. Triển khai Nghị quyết số 18-NQ/TW, 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII là nhiệm vụ cấp thiết. Chủ động thực hiện kiện toàn, sắp xếp tổ chức, bộ máy các cơ quan hành chính nhà nước và khối cơ quan Đảng theo quy định của Chính phủ, Bộ ngành Trung ương.

- Xã hội hóa dịch vụ công, chuyển giao cho doanh nghiệp, các tổ chức xã hội có đủ năng lực đảm nhận một số nhiệm vụ và dịch vụ hành chính công thay cơ quan hành chính nhà nước khi có đủ điều kiện. Đổi mới phương pháp, cách thức giải quyết thủ tục hành chính trên cơ sở nguyên tắc đảm bảo an ninh, an toàn, hiệu quả, thuận tiện phục vụ theo nhu cầu của người dân và doanh nghiệp.

- Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý nhà nước. Triển khai, từng bước hoàn thiện Khung kiến trúc chính quyền điện tử tỉnh An Giang, tiến tới xây dựng đô thị thông minh.

2. Yêu cầu

- Cải cách hành chính là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị, các ngành, các cấp phải thực hiện thường xuyên, liên tục với tinh thần trách nhiệm cao, quyết liệt, năng động, sáng tạo, không ngừng đổi mới.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Văn bản được ban hành đúng trình tự, thẩm quyền, nội dung mang tính khả thi cao và phù hợp với đặc điểm, tình hình thực tế của tỉnh.

- Cơ quan hành chính nhà nước các cấp được kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức. Đảm bảo hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Không chồng chéo, trùng lặp chức năng, nhiệm vụ với cơ quan khác.

- Cán bộ, công chức, viên chức phải được tuyển dụng, sử dụng phù hợp với Đề án vị trí việc làm và chức danh nghề nghiệp theo quy định; được đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng làm việc để đáp ứng yêu cầu công việc.

- Việc sử dụng biên chế của cơ quan, đơn vị phải đảm bảo theo quy định của Bộ, ngành Trung ương và của tỉnh giao. Thực hiện tinh giản biên chế năm 2020 theo lộ trình và thực hiện các chế độ, chính sách cho các đối tượng tinh giản đúng theo quy định.

- Đảm bảo hiệu quả việc thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh.

- Từng cá nhân, tập thể cơ quan, đơn vị các cấp phải thực hiện tốt quy chế văn hóa công sở, văn hóa công vụ, rèn luyện, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

II. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

- 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã được tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả đúng hạn, trừ thủ tục hành chính thuộc các trường hợp quy định tại khoản 5 Điều 14 của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức thường xuyên sử dụng thư điện tử để trao đổi công việc.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức có máy vi tính để giải quyết công việc.

- 100% sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã ứng dụng chữ ký số trong phát hành văn bản.

- 100% các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh, đơn vị hành chính cấp huyện thực hiện đúng quy định của Chính phủ, của tỉnh về cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính.

- 100% cán bộ, công chức cơ quan hành chính các cấp đạt chuẩn về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ theo Đề án vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- 100% viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh đạt chuẩn về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định của vị trí chức danh nghề nghiệp đang công tác.

- 100% đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh đủ điều kiện theo quy định, được triển khai cơ chế vận dụng tài chính như doanh nghiệp (theo quy định tại Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ).

- Từ 80% trở lên số văn bản đi được phát hành trên trực liên thông Quốc gia.

- Từ 80% trở lên số thủ tục hành chính cung cấp trực tuyến của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã có phát sinh hồ sơ trong năm.

- Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) tỉnh An Giang năm 2020 trong nhóm 15/63 tỉnh, thành của cả nước.

- Chỉ số hiệu quả Quản trị và hành chính công (PAPI) tỉnh An Giang năm 2020 trong nhóm 20/63 tỉnh, thành của cả nước.

- Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh An Giang năm 2020 trong nhóm 15/63 tỉnh, thành của cả nước.

- 100% các giao dịch trên Cổng dịch vụ công và hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh được xác thực điện tử.

- 20% số lượng người dân và doanh nghiệp tham gia hệ thống thông tin Chính quyền điện tử từ cấp xã, cấp huyện đến cấp tỉnh được xác thực định danh điện tử thông suốt và hợp nhất với hệ thống thông tin các cấp chính quyền.

- 100% văn bản Quy phạm pháp luật và văn bản chỉ đạo điều hành của tỉnh, huyện được đăng tải công khai trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

- 100% cơ quan hành chính nhà nước có trang thông tin điện tử cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định tại Nghị định 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên Trang thông tin điện tử hoặc Cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước.

III. NHIỆM VỤ THỰC HIỆN

Công tác cải cách hành chính năm 2020 tỉnh An Giang được thực hiện trên 7 lĩnh vực với 63 nhiệm vụ (*Phụ lục đính kèm Kế hoạch này*), như sau:

- 1. Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính:** 22 nhiệm vụ.
- 2. Cải cách thể chế:** 5 nhiệm vụ.
- 3. Cải cách thủ tục hành chính:** 6 nhiệm vụ.
- 4. Cải cách tổ chức bộ máy:** 7 nhiệm vụ.
- 5. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức:** 4 nhiệm vụ.
- 6. Cải cách tài chính công:** 6 nhiệm vụ.
- 7. Hiện đại hóa nền hành chính:** 13 nhiệm vụ.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Phát huy vai trò lãnh đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện thắng lợi, hoàn thành các nhiệm vụ, mục tiêu của Chương trình cải cách hành chính tỉnh giai đoạn 2016-2020 và Kế hoạch năm 2020; Duy trì và nâng cao thứ hạng của tỉnh An Giang năm 2020 (các Chỉ số: CCHC - PAR INDEX, Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh - PCI, Hiệu quả quản trị hành chính công cấp tỉnh - PAPI, Chỉ số Công nghệ thông tin, Chỉ số Môi trường....).

2. Nâng cao vai trò, trách nhiệm tham mưu của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong tỉnh trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ chương trình, kế hoạch cải cách hành chính tỉnh năm 2020. Kịp thời báo cáo những khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp trình Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cho chủ trương tháo gỡ, khắc phục.

3. Thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, lãnh đạo Bộ ngành, Thường trực Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh trong các Hội nghị, các cuộc họp kinh tế - xã hội, các hội nghị khác có nội dung liên quan đến công tác cải cách hành chính.

4. Cải cách tổ chức bộ máy nhà nước theo hướng tinh gọn, hiệu quả. Triển khai Nghị quyết số 18-NQ/TW, 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII. Kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, sắp xếp tổ chức, bộ máy các cơ quan hành chính nhà nước và khối cơ quan Đảng theo quy định của Chính phủ, Bộ ngành Trung ương.

5. Chú trọng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thông qua công tác tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng giao tiếp, ứng xử, văn hóa công sở, đạo đức công vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

6. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, thực hiện tốt cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh.

7. Đổi mới, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ hành chính công. Cung ứng nhiều giải pháp, cách thức để người dân, tổ chức, doanh nghiệp lựa chọn hình thức giải quyết phù hợp.

8. Duy trì thực hiện có hiệu quả cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí theo quy định của Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương.

9. Xã hội hóa dịch vụ hành chính công, chuyển giao cho doanh nghiệp, các tổ chức xã hội có đủ năng lực đảm nhận một số nhiệm vụ và dịch vụ hành chính công thay cơ quan hành chính nhà nước khi có đủ điều kiện. Đảm bảo nguyên tắc an ninh, an toàn, hiệu quả, thuận tiện phục vụ theo nhu cầu của người dân và doanh nghiệp.

10. Đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện đại phục vụ cho cán bộ, công chức, viên chức làm việc, nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân.

11. Tăng cường triển khai, ứng dụng các phần mềm chỉ đạo, quản lý, điều hành nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội.

12. Tăng cường công tác tuyên truyền các quy định, chính sách pháp luật của Nhà nước, tuyên truyền các hoạt động cải cách hành chính bằng nhiều hình thức, nội dung, phù hợp với từng đối tượng tiếp nhận để nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp dịch vụ công, của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ.

13. Thực hiện tốt quy chế văn hóa công sở và đề án văn hóa công vụ của Thủ tướng Chính phủ. Chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính. Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị các cấp.

14. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra cải cách hành chính, kiểm tra chuyên ngành trên địa bàn tỉnh. Xử lý hoặc kiến nghị cơ quan chức năng xử lý theo thẩm quyền.

15. Nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 và dịch vụ bưu chính công ích.

16. Triển khai, hoàn thành Khung kiến trúc chính quyền điện tử tỉnh An Giang theo quy định của Chính phủ, Bộ, ngành Trung ương. Hướng đến việc nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cơ quan nhà nước tỉnh An Giang trong thời kỳ cách mạng công nghiệp 4.0.

17. Phát huy vai trò giám sát của Hội đồng nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và của nhân dân đối với công tác cải cách hành chính và các hoạt động quản lý nhà nước trên các lĩnh vực.

18. Học tập kinh nghiệm cải cách hành chính trong và ngoài nước. Vận dụng, áp dụng có hiệu quả, phù hợp với đặc điểm, tình hình thực tế của tỉnh.

19. Tập trung triển khai Đề án “Thí điểm thực hiện và cung ứng dịch vụ công qua mạng bưu chính công cộng, dịch vụ bưu chính công ích tại địa phương” khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

20. Tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, khai thác và sử dụng hiệu quả các hệ thống thông tin, làm việc trên môi trường mạng và sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đối với người dân và doanh nghiệp.

21. Thường xuyên theo dõi, rà soát và đề xuất cập nhật danh mục cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính.

22. Đẩy mạnh tổ chức, hoạt động và từng bước hiện đại hóa hệ thống thông tin ở cơ sở để phục vụ tốt hơn nhiệm vụ và nhu cầu tiếp cận thông tin của nhân dân ở tuyến cơ sở.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Thực hiện theo Thông tư số 26/2019/TT-BTC ngày 10 tháng 5 năm 2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm công tác cải cách hành chính nhà nước và các văn bản quy định, hướng dẫn khác của Bộ, ngành Trung ương và Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Các nhiệm vụ do Sở Nội vụ chủ trì thực hiện sử dụng từ nguồn kinh phí cải cách hành chính năm 2020 được Ủy ban nhân dân tỉnh giao trong dự toán năm 2020 của Sở Nội vụ.

- Các nhiệm vụ do thành viên Ban Chỉ đạo cải cách hành chính tỉnh, các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chủ trì thực hiện sử dụng từ nguồn kinh phí thường xuyên hàng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương được cấp thẩm quyền giao để thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính.

- Kinh phí triển khai các đề án, dự án cải cách hành chính, các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ trì phối hợp với cơ quan tài chính cùng cấp lập Đề án, dự toán kinh phí, trình Ủy ban nhân dân cùng cấp phê duyệt, thực hiện.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Thực hiện đầy đủ các văn bản chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác cải cách hành chính.

- Xây dựng, ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2020 của cơ quan, đơn vị, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được giao, phù hợp với Kế hoạch cải cách hành chính của tỉnh. Chủ động triển khai và hoàn thành nhiệm vụ theo Kế hoạch.

- Định kỳ báo cáo công tác cải cách hành chính, đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ trong kế hoạch cải cách hành chính của tỉnh; đánh giá việc thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị, địa phương. Những thuận lợi, khó khăn, đề xuất giải pháp và phương hướng thực hiện. Báo cáo gửi Sở Nội vụ - cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

- Đề xuất các giải pháp, cách làm hay trong hoạt động cải cách hành chính. Đề xuất sáng kiến trong hoạt động thực thi chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước được giao của cơ quan, đơn vị, địa phương, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân.

2. Các cơ quan chủ trì thực hiện các nội dung cải cách hành chính

a) Sở Nội vụ - Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo cải cách hành chính:

- Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các sở, ban ngành, địa phương triển khai thực hiện, hoàn thành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2020, Chương trình cải cách hành chính giai đoạn 2016 - 2020 của tỉnh, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp cùng với các sở, ban ngành, địa phương thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp góp phần nâng cao Chỉ số cải cách hành chính tỉnh (PAR INDEX), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI), Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính (SIPAS).

b) Các cơ quan chủ trì thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính trong Kế hoạch:

- Chủ trì triển khai, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và phối hợp kiểm tra các nhiệm vụ cải cách hành chính. Đảm bảo hoàn thành các công việc có chất lượng, đạt hiệu quả và đúng tiến độ, thời gian quy định.

- Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch gửi Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Nội vụ theo quy định.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp cùng với các sở, ban ngành, địa phương thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nhằm nâng cao Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh An Giang năm 2020.

c) Đề nghị Báo An Giang, Đài Phát thanh và Truyền hình An Giang:

- Phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh thực hiện các chuyên mục, chuyên trang, thời sự, thông tin, bài viết về cải cách hành chính nhằm tuyên truyền các quy định, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các mô hình, sáng kiến, các hoạt động cải cách hành chính đã và đang diễn ra trên địa bàn toàn tỉnh.

- Tăng cường phối hợp với cơ quan chức năng trong tiếp nhận, giải đáp, phản hồi ý kiến của người dân, doanh nghiệp về cải cách hành chính.

d) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh:

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện tốt công tác tuyên truyền, giám sát góp phần nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công tỉnh An Giang và nâng cao hiệu quả cải cách hành chính của tỉnh An Giang.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm triển khai thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc phát sinh nhiệm vụ mới, yêu cầu các sở, ban ngành, địa phương đề xuất, trình UBND tỉnh (thông qua Sở Nội vụ tổng hợp) điều chỉnh, bổ sung vào Kế hoạch để triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Chính phủ;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ, Bộ Nội vụ;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- TT. UBND tỉnh;
- Các cơ quan Đảng, Đoàn thể tỉnh (Email);
- Các sở, ban, ngành tỉnh (Email);
- Báo AG; Đài PT-TH AG; Cổng TTĐT tỉnh (Email);
- UBND huyện, thị xã, thành phố (Email);
- BCĐ, TGV CT CCHC tỉnh (Email);
- Trung tâm CB - TH (đăng công báo);
- Lưu: VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thanh Bình

***Kèm theo:**

- *Phụ lục nhiệm vụ cải cách hành chính tỉnh An Giang năm 2020*

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHỤ LỤC
NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TỈNH AN GIANG NĂM 2020
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND
ngày tháng 12 năm 2019 của UBND tỉnh An Giang)

STT	Lĩnh vực/nhiệm vụ	Kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
I	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH				
1	Kế hoạch cải cách hành chính của các sở, ban ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố năm 2020	Kế hoạch của các sở, ban ngành; UBND cấp huyện	Các sở, ban ngành; UBND cấp huyện	Các sở, ban ngành; UBND cấp huyện	- Ban hành tháng 01/2020 - Kết thúc tháng 12/2020
2	Kế hoạch kiểm tra cải cách hành chính tỉnh An Giang năm 2020	Kế hoạch của BCĐ CCHC tỉnh	Sở Nội vụ	Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh; các sở, ban ngành; UBND cấp huyện	Quý I/2020
3	Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính tỉnh An Giang năm 2020	Kế hoạch của UBND tỉnh	Sở Nội vụ	Sở TT&TT; Báo An Giang, Đài PTTH An Giang; các cơ quan, địa phương có liên quan	- Ban hành trong Quý I/2020 - Thực hiện thường xuyên
4	Tổ chức Đoàn công tác Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh đi khảo sát, trao đổi kinh nghiệm CCHC tại tỉnh Thừa Thiên Huế và các tỉnh, thành phố trong nước	Kế hoạch của UBND tỉnh	Sở Nội vụ	Thành viên Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh	Quý I/2020 quý II/2020
5	Tổ chức tổng kết công tác cải cách hành chính tỉnh An Giang năm 2019 và triển khai Kế hoạch năm 2020	Hội nghị của UBND tỉnh	Sở Nội vụ	Các Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Quý I/2020

STT	Lĩnh vực/nhiệm vụ	Kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
6	Thực hiện kiểm tra, báo cáo kết quả giải quyết thủ tục hành chính của các sở, ban ngành, địa phương cho người dân, doanh nghiệp (theo Kế hoạch số 329/KH-UBND ngày 28/6/2016 của UBND tỉnh)	Báo cáo	Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nội vụ, Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Báo cáo và công bố ngày 05 hàng tháng
7	Triển khai đánh giá, công bố kết quả Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh năm 2019	Báo cáo của UBND tỉnh	Sở Nội vụ	Cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý II/2020
8	Triển khai đánh giá, công bố kết quả Chỉ số cải cách hành chính các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh năm 2019	Quyết định, báo cáo của UBND tỉnh	Sở Nội vụ	Các Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Quý II/2020
9	Khen thưởng thi đua cải cách hành chính tỉnh An Giang giai đoạn 2016 - 2020	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Tháng 5/2020
10	Tổ chức tổng kết Chương trình cải cách hành chính tỉnh An Giang giai đoạn 2016 – 2020 và ban hành Chương trình cải cách hành chính tỉnh An Giang giai đoạn 2021 – 2030	Hội nghị của UBND tỉnh	Sở Nội vụ	Thành viên BCD CCHC tỉnh	Tháng 6/2020
11	Thực hiện Kế hoạch phối hợp giữa Sở Nội vụ với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh về giám sát tinh thần trách nhiệm, thái độ giao tiếp, ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức	Kế hoạch phối hợp	Sở Nội vụ	Ban Thường trực UBMTTQ tỉnh	Thường xuyên
12	Triển khai nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh “Hỗ trợ cải thiện hiệu quả quản trị và hành chính công tỉnh An Giang giai đoạn 2019-2021” (Chỉ số PAPI)	Văn bản của UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện, Báo cáo của UBND tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nội vụ, Sở Tài chính	Năm 2020

STT	Lĩnh vực/nhiệm vụ	Kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
13	Thực hiện các giải pháp nâng cao Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh An Giang năm 2020	Kế hoạch và báo cáo của UBND tỉnh	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban ngành; UBND cấp huyện	Năm 2020
14	Triển khai, công bố đánh giá Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, ngành, địa phương (DDCI) của tỉnh An Giang 2020	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban ngành; UBND cấp huyện	Năm 2020
15	Tổ chức gặp gỡ giữa lãnh đạo tỉnh với doanh nghiệp liên quan đến hoạt động xúc tiến, thương mại và đầu tư của tỉnh	Hội thảo, Hội nghị của UBND tỉnh	Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2020
16	Tổ chức Hội thi tuyên truyền cải cách hành chính năm 2020	Kế hoạch phối hợp	Sở Nội vụ	LĐLĐ tỉnh, Tỉnh đoàn; Các sở, ban ngành; UBND cấp huyện; các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý III/2020
17	Báo cáo định kỳ công tác cải cách hành chính tỉnh An Giang (quý I, 6 tháng, quý III và tổng kết năm 2020)	Báo cáo của UBND tỉnh và Sở Nội vụ	Sở Nội vụ	Các sở, ban ngành; UBND cấp huyện	Theo quy định
18	Khảo sát mức độ hài lòng của người dân đối với việc cung ứng các dịch vụ công lĩnh vực y tế	Kế hoạch của Sở Y tế	Sở Y tế	Cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý IV/2020
19	Khảo sát mức độ hài lòng của người dân đối với việc cung ứng các dịch vụ công lĩnh vực giáo dục và đào tạo	Kế hoạch của Sở GD&ĐT	Sở Giáo dục và Đào tạo	Cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý IV/2020
20	Khảo sát mức độ hài lòng của người dân đối với việc cung ứng các dịch vụ công lĩnh vực đất đai	Kế hoạch của Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Tài nguyên và Môi trường	Cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý IV/2020
21	Khảo sát mức độ hài lòng của người dân đối với việc cung ứng các dịch vụ công lĩnh vực xây dựng	Kế hoạch của Sở Xây dựng	Sở Xây dựng	Cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý IV/2020
22	Duy trì cuộc họp Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh	Họp	Sở Nội vụ	Thành viên BCD CCHC tỉnh	Hàng quý

STT	Lĩnh vực/nhiệm vụ	Kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
II	CẢI CÁCH THỂ CHẾ				
1	Danh mục văn bản Quy phạm pháp luật của UBND tỉnh năm 2020	Quyết định	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Tháng 01/2020
2	Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật của tỉnh năm 2020 (thu thập thông tin; kiểm tra; điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật)	Kế hoạch/ Báo cáo/Các văn bản triển khai	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Năm 2020
3	Xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật năm 2020	Báo cáo/ VB xử lý	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Tháng 12/2020
4	Xử lý văn bản quy phạm pháp luật sau rà soát	- Báo cáo kết quả - Văn bản xử lý	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Tháng 12/2020
5	Xử lý văn bản phát hiện sai phạm qua kiểm tra	- Báo cáo kết quả - Văn bản xử lý	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Tháng 12/2020
III	CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH				
1	Kiểm soát quy định thủ tục hành chính (không có thủ tục hành chính ban hành trái thẩm quyền)	- Kế hoạch - Báo cáo - Văn bản xử lý	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	- Ban hành tháng 01/2020 - Kết thúc tháng 12/2020
2	Công bố thủ tục hành chính và danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh	- Quyết định - Báo cáo	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Thường xuyên
3	Nhập, đăng tải công khai thủ tục hành chính vào Cơ sở dữ liệu quốc gia sau khi công bố	Báo cáo	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Thường xuyên
4	Công khai thủ tục hành chính tại trụ sở, nơi tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính và trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và các Cổng thông tin điện tử thành phần của cơ quan, đơn vị, địa phương	Báo cáo	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông	Thường xuyên

STT	Lĩnh vực/nhiệm vụ	Kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
5	Công khai tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh	Báo cáo	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông	Hàng tháng
6	Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức liên quan đến thủ tục hành chính	Báo cáo/ VB xử lý	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Thường xuyên
IV	CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC				
1	Đổi mới, sắp xếp tổ chức, bộ máy của tỉnh tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 và các văn bản quy định của Bộ, ngành Trung ương.	Quyết định	Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Sở Nội vụ; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2020
2	Đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh theo Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 và các văn bản quy định của Bộ, ngành Trung ương	Quyết định	Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Sở Nội vụ; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2020
3	- Phân cấp quản lý ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh theo Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 21/3/2016 của Chính phủ. - Phân cấp thực hiện quyền và nghĩa vụ của chủ sở hữu nhà nước đối với doanh nghiệp nhà nước và phần vốn Nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp. - Kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ đã phân cấp; Báo cáo kết quả kiểm tra và việc xử lý các vấn đề về phân cấp phát hiện qua kiểm tra	- Quyết định - Báo cáo/ Kết luận	Sở Tài chính	UBND cấp huyện	Năm 2020
4	- Phân cấp quản lý đầu tư trên địa bàn tỉnh theo Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 21/3/2016 của Chính phủ.	- Quyết định - Báo cáo/ Kết	Sở Xây dựng	UBND cấp huyện; các cơ quan, đơn vị có liên	Năm 2020

STT	Lĩnh vực/nhiệm vụ	Kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
	- Kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ đã phân cấp; Báo cáo kết quả kiểm tra và việc xử lý các vấn đề về phân cấp phát hiện qua kiểm tra.	luận		quan	
5	- Phân cấp quản lý công vụ, cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh theo Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 21/3/2016 của Chính phủ. - Kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ đã phân cấp; Báo cáo kết quả kiểm tra và việc xử lý các vấn đề về phân cấp phát hiện qua kiểm tra	- Quyết định - Báo cáo/ Kết luận	Sở Nội vụ	UBND cấp huyện	Thường xuyên trong năm
6	- Phân cấp quản lý đất đai trên địa bàn tỉnh theo Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 21/3/2016 của Chính phủ. - Kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ đã phân cấp; Báo cáo kết quả kiểm tra và việc xử lý các vấn đề về phân cấp phát hiện qua kiểm tra	- Quyết định - Báo cáo/ Kết luận	Sở Tài nguyên và Môi trường	UBND cấp huyện	Năm 2020
7	Kế hoạch tinh giản biên chế năm 2020	- Kế hoạch - Báo cáo	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	- Ban hành trong quý I/2020 - Kết thúc trong quý IV/2020
V	NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC				
1	Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh An Giang năm 2020. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch	Quyết định/ Kế hoạch/ Báo cáo	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	- Ban hành trong tháng 12/2019 - Kết thúc trong tháng 12/2020
2	Tổ chức tuyển dụng công chức cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã (khi đủ điều kiện)	Quyết định/ Kế hoạch/ Báo cáo	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Năm 2020

STT	Lĩnh vực/nhiệm vụ	Kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
3	Tổ chức thi nâng ngạch công chức và xét thăng hạng viên chức (khi đủ điều kiện)	Quyết định/ Kế hoạch	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	Năm 2020
4	Tập huấn, bồi dưỡng chuyên đề cải cách hành chính, các kỹ năng hành chính, văn hóa công sở, đạo đức công vụ	Kế hoạch	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Quý II, III/2020
VI	CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG				
1	Thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính theo Nghị định 130/2005/NĐ-CP và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP của Chính phủ	Báo cáo/ VB triển khai	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Năm 2020
2	Thực hiện cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP của Chính phủ. Xây dựng Đề án vận dụng cơ chế tài chính như doanh nghiệp đối với các đơn vị sự nghiệp đủ điều kiện	Quyết định/ Báo cáo	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Sở Tài chính	Năm 2020
3	Thực hiện cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác theo Nghị định số 141/2016/NĐ-CP của Chính phủ	Quyết định/ Báo cáo	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Năm 2020
4	Thực hiện cơ chế tự chủ của tổ chức khoa học và công nghệ công lập theo Nghị định số 54/2016/NĐ-CP của Chính phủ	Quyết định/ Báo cáo	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Năm 2020
5	Ban hành quy định về phân cấp quản lý tài sản công theo quy định	Quyết định	Sở Tài chính	Các Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Năm 2020
6	Kiểm tra việc thực hiện các quy định về quản lý tài sản công	- Kế hoạch - Báo cáo	Sở Tài chính	Các Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Quý II/2020
VII	HIỆN ĐẠI HÓA HÀNH CHÍNH				
1	Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan Nhà nước năm 2020. Báo cáo kết quả thực hiện định kỳ theo quy định	- Quyết định/ Kế hoạch - Báo cáo	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban ngành; UBND cấp huyện	- Ban hành tháng 12/2019 - Kết thúc tháng 12/2020

STT	Lĩnh vực/nhiệm vụ	Kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
2	Kế hoạch phát động thi đua ứng dụng công nghệ thông tin với cải cách hành chính	Kế hoạch	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	- Ban hành trong quý II/2020 - Kết thúc trong quý IV/2020
3	Triển khai Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh An Giang	- Văn bản triển khai - Báo cáo	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban ngành; UBND cấp huyện	Năm 2020
4	Nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 với tỷ lệ giải quyết trực tuyến năm 2020 cao hơn năm 2019	- Văn bản triển khai - Báo cáo	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban ngành; UBND cấp huyện	Tháng 12/2020
5	Nâng cao số lượng, chất lượng thực hiện dịch vụ bưu chính công ích trong tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh	Báo cáo	Sở Thông tin và Truyền thông	Bưu điện tỉnh; các sở, ban ngành; UBND cấp huyện	Năm 2020
6	Duy trì, cập nhật, cải tiến việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 theo quy định	Quyết định/ Kế hoạch/ Báo cáo	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở, ban ngành và UBND cấp huyện	Quý I, II/2020
7	Triển khai tập huấn chuyển đổi và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001	Kế hoạch/ Báo cáo	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở, ban ngành và UBND cấp huyện	Năm 2020
8	Kiểm tra việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 trên địa bàn tỉnh	Kế hoạch/ Báo cáo	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở, ban ngành và UBND cấp huyện	Quý III, IV/2020
9	Triển khai Dự án “Đầu tư trang thiết bị làm việc cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh” năm 2020	- Quyết định - Văn bản triển khai	Sở Nội vụ	Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng UBND tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã	Năm 2020
10	Triển khai phòng họp không giấy	- Văn bản triển khai	Sở, ban, ngành và UBND huyện,	Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền	Năm 2020

STT	Lĩnh vực/nhiệm vụ	Kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
		- Báo cáo	thị xã, thành phố	thông	
11	Triển khai thí điểm “Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh An Giang”, kết nối Hệ thống thông tin báo cáo các Sở, Ngành và các địa phương	- Kế hoạch - Văn bản triển khai	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở, ban, ngành, Văn phòng UBND tỉnh; UBND cấp huyện	Năm 2020
12	Đẩy mạnh tuyên truyền, triển khai thanh toán các dịch vụ công cộng bằng thanh toán điện tử trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức	- Văn bản triển khai - Báo cáo	Sở, ban, ngành và UBND huyện, thị xã, thành phố	Cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2020
13	Nâng cấp phần mềm khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với cơ quan hành chính, cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp trong tỉnh	- Kế hoạch triển khai - Báo cáo	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở, ban, ngành và UBND huyện, thị xã, thành phố	Năm 2020